



CATALOGUE

2023 - 2024

FUNCTIONAL
KITCHEN
HARDWARE

KITCHEN PLUS CORPORATION

Founded in 1990 in the Federal Republic of Germany, KIT PLUS is a brand of kitchen appliances that is highly appreciated by consumers in the international market. With special, simple yet effective, luxurious designs, KIT PLUS has created completely different product lines with very high optimization. With many years of experience, having a good team of engineers, advanced design technology, it is an advantage for us to always offer new products, new standards for high - quality products with premium materials meeting human health and environmental requirements.

With a network operating in more than 100 countries, KIT PLUS has now become one of the world's leading brands in manufacturing kitchen appliances.



KiT PLUS®
KITCHEN HARDWARE

SALES NET WORD

EUROPE



Germany



France



Austria



Russia



Spain



Switzerland



Uk



Poland

ASIA



Viet nam



China



India



Korea



Thailand



Malaysia



Singapore



Philippines



Indonesia



Saudi arabia

AFRICA



Algenia



Canada

SOUTH AMERICA



Brazil



Colombia



Argentina



Chile



Perus

NORTH AND CENTRAL AMERICA



America



Mexico

OCEANIA



Australia

From Germany To The World

Số/No: 2019/3287/TN.1

Trang/Page: 1/1

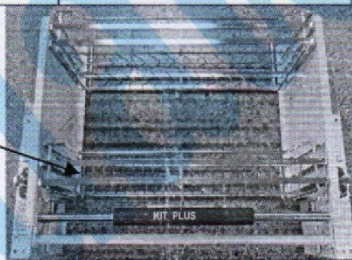
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

1. Tên mẫu /Sample: **GIÁ BÁT ĐĨA NÂNG HẠ**
 2. Khách hàng /Customer: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG D-HOME VIỆT NAM**
 3. Số lượng mẫu /Quantity: **01**
 4. Tình trạng mẫu /Status of Sample: **Hình ảnh kèm theo**
 5. Ngày nhận mẫu /Reception date: **26 / 12 / 2019**
 6. Thời gian thử nghiệm /Time of testing: **30 / 12 / 2019**

TT Items	TÊN CHỈ TIÊU Specifications	PHƯƠNG PHÁP THỬ Test method	MỨC QUY ĐỊNH Requirements	KẾT QUẢ Results
1	Thành phần hóa học: Chemical compositions	ASTM E1086:2014	JIS G4303:2012 SUS 304	
	• Carbon C		≤ 0,080	0,0449
	• Silicon Si		≤ 1,000	0,3266
	• Sulfur S		≤ 0,030	0,0002
	• Phosphorus P		≤ 0,045	0,0360
	• Manganese Mn		≤ 2,000	0,8164
	• Nickel Ni		8,00 ÷ 10,50	8,0608
	• Chromium Cr		18,00 ÷ 20,00	18,3257
	• Molybdenum Mo		-	0,1033
	• Vanadium V		-	0,0975
	• Copper Cu		-	0,4231
	• Tungsten W		-	0,0103
	• Titanium Ti		-	0,0028
	• Cobalt Co		-	0,1882
	• Aluminum Al		-	0,0043

Vị trí thử nghiệm



NHẬN XÉT: Thành phần hóa học tương đương với mác thép SUS 304 theo JIS G4303
REMARK: Chemical compositions conformable to steel type SUS 304 according to JIS G4303

Hà Nội, ngày 30 / 12 / 2019

P. TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM 1
 Head of LAB. 1

Nguyễn Văn Minh

GIÁM ĐỐC / DIRECTOR

PHÓ GIÁM ĐỐC
 Nguyễn Ngọc Châm

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.
 This test results is value only for samples taken by customer.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.
 This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.
3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
 Name of sample and customer are written as customer's request.

Thư ngỏ



Kính gửi : Quý khách hàng !

Công ty cổ phần xây dựng D - HOME Việt Nam xin gửi lời chào trân trọng và kính chúc quý khách hàng thành công. Hiện nay, chúng tôi là đơn vị độc quyền nhập khẩu và phân phối các sản phẩm phụ kiện hoàn thiện nội thất mang thương hiệu KIT PLUS - GERMANY tại Việt Nam

Bằng kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực nhập khẩu và phân phối. Chúng tôi đã không ngừng lớn mạnh trên toàn quốc trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu về cung cấp phụ kiện hoàn thiện nội thất cao cấp.

Với định hướng phát triển trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong ngành.

Chúng tôi phấn đấu đạt được và duy trì những tiêu chuẩn chất lượng về sức khỏe, môi trường cũng như công tác hậu mãi sau bán hàng

Công ty chúng tôi rất hân hạnh được phục vụ quý khách hàng và sẵn sàng hợp tác với tất cả doanh nghiệp trên toàn quốc để phát triển hệ thống phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

Trân Trọng!



WE GIVE YOU A Ideal Solution





GIÁ BÁT NÂNG HẠ OVAL

Tối đa
15KG





GIÁ BÁT NÂNG HẠ DLOG NEW

GIÁ BÁT NÂNG HẠ

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DLOG60	W565*D270*H550	600	Inox 304	8.750.000
DLOG70	W665*D270*H550	700		8.850.000
DLOG80	W765*D270*H550	800		9.150.000
DLOG90	W865*D270*H550	900		9.400.000

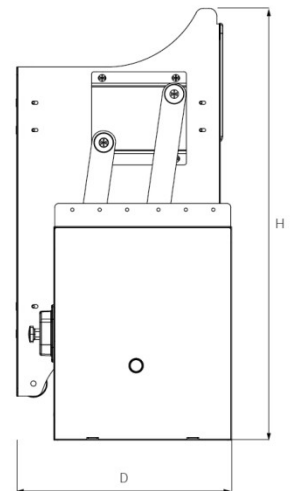
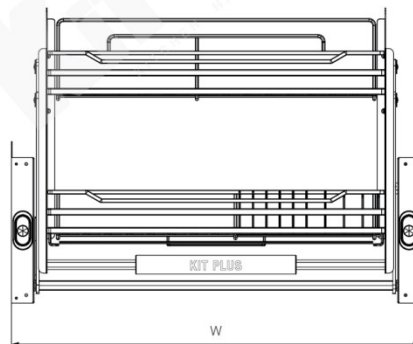
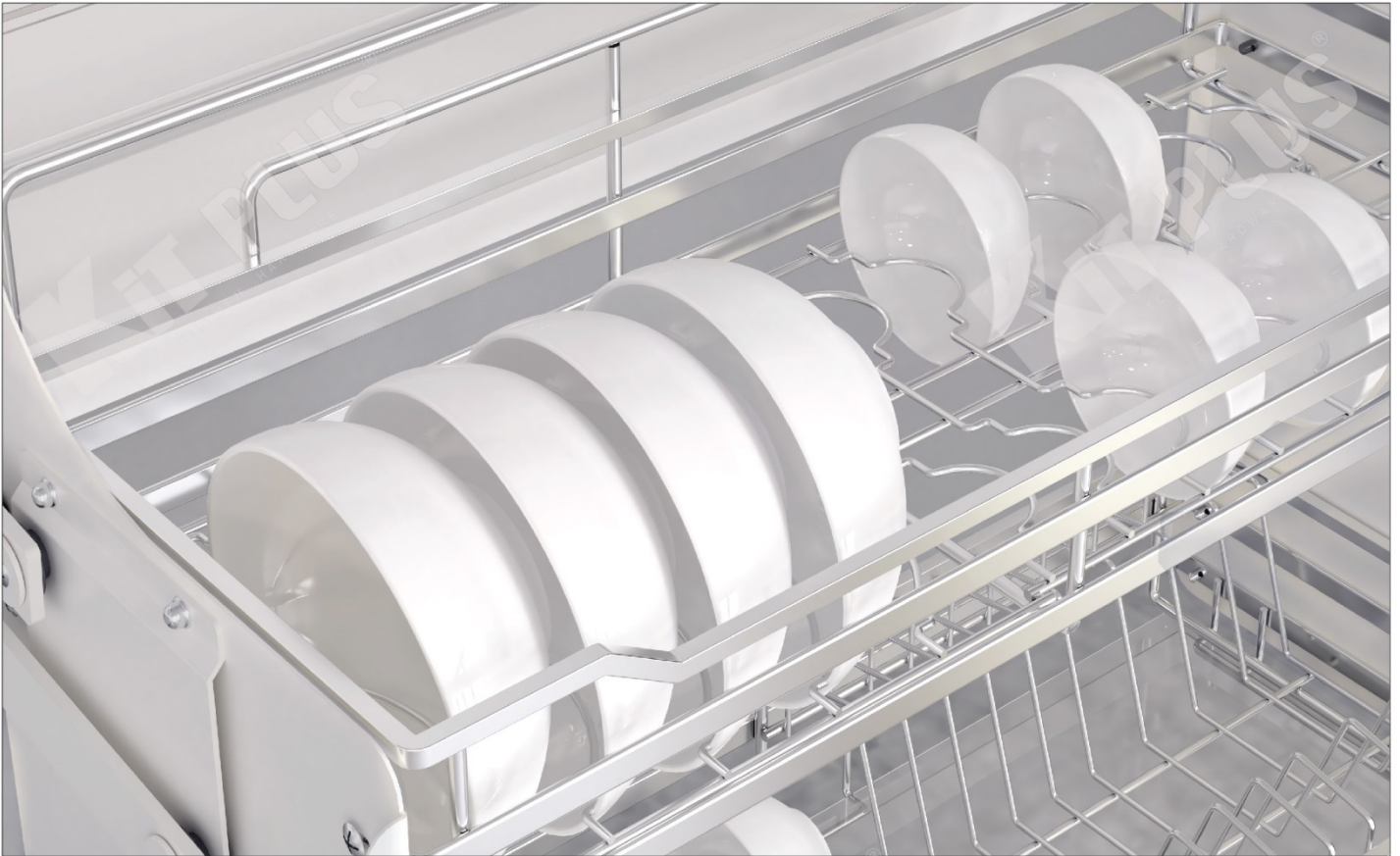
GIÁ BÁT NÂNG HẠ OVAL

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DPOS70	W665*D270*H550	700	Inox 304	8.850.000
DPOS80	W765*D270*H550	800		9.150.000
DPOS90	W865*D270*H550	900		9.400.000



Tối đa
15KG





GIÁ BÁT NÂNG HẠ MIX ĐẶC BIỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DMIX80	W765*D270*H550	800	Inox 304	10,550,000
DMIX90	W865*D270*H550	900		10,800,000





GIÁ BÁT ĐIỆN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DLEX80	W765*D300*H700	800	Inox 304 & Fluorocarbon Aluminum	27.000.000
DLEX90	W865*D300*H700	900		28.000.000

KIT PLUS[®]
KITCHEN HARDWARE

KIT PLUS[®]
KITCHEN HARDWARE





GIÁ GIA VỊ ĐIỆN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DONE80	W765*D300*H700	800	Fluorocarbon Aluminum	25.000.000
DONE90	W865*D300*H700	900		26.000.000





GIÁ BÁT CỐ ĐỊNH 2 TẦNG CHỮ V

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK1260	W565*D280*H550	600	Inox	1,060,000
DK1270	W665*D280*H550	700		1,150,000
DK1275	W710*D280*H550	750		1,180,000
DK1280	W765*D280*H550	800		1,180,000
DK1285	W810*D280*H550	850		1,210,000
DK1290	W865*D280*H550	900		1,210,000

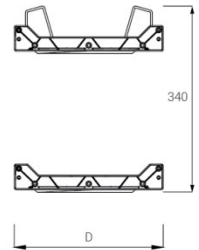
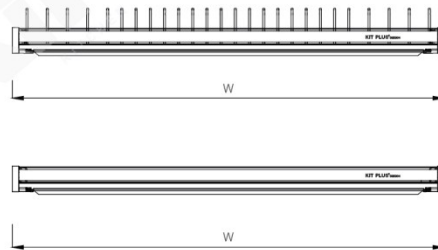
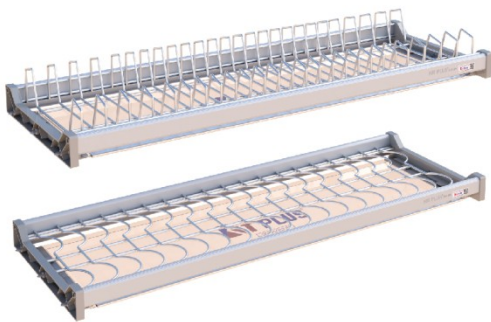
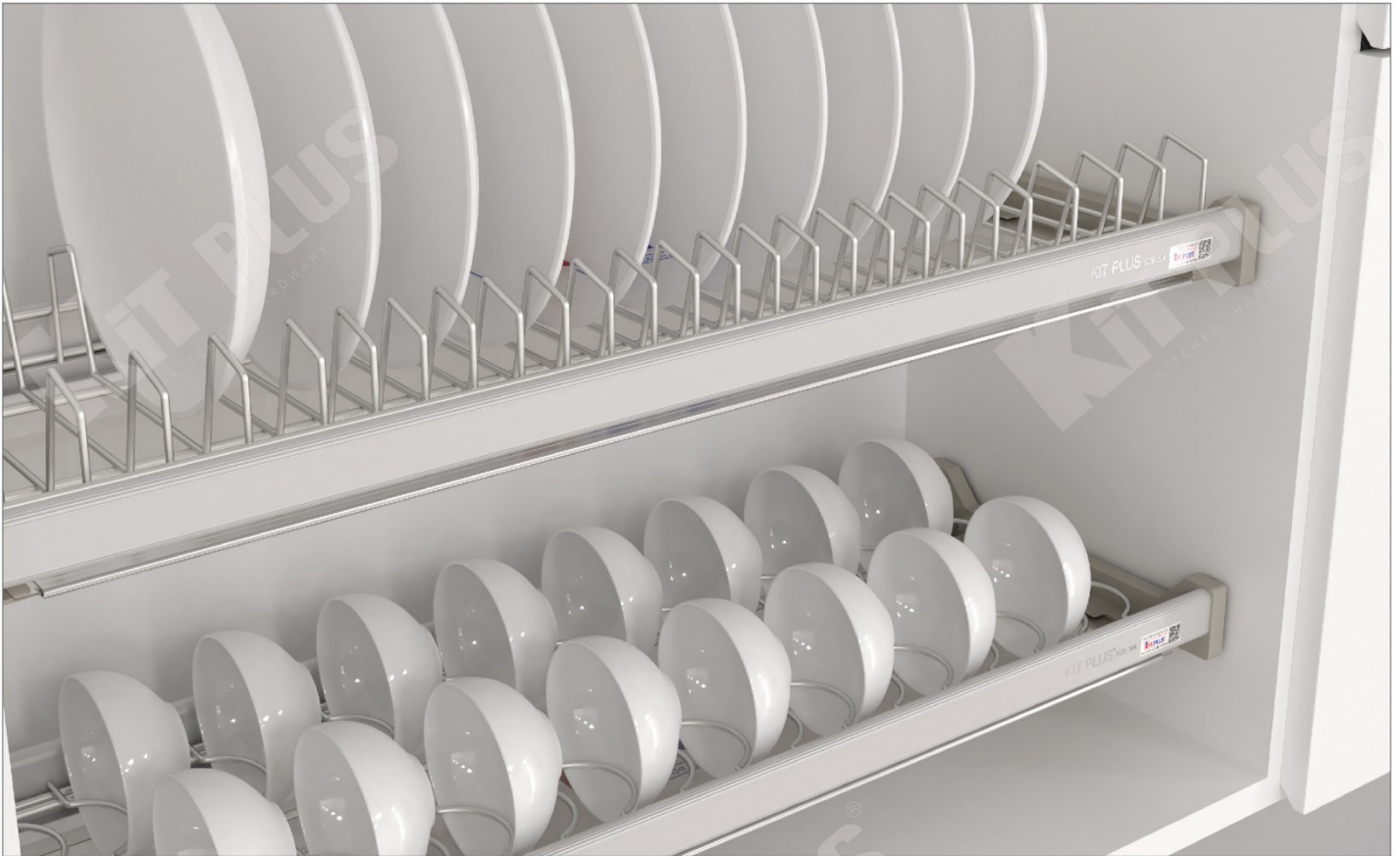




GIÁ BÁT CỐ ĐỊNH 3 TẦNG CHỮ V

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK12A60	W565*D280*H700	600	Inox	1,590,000
DK12A70	W665*D280*H700	700		1,710,000
DK12A75	W710*D280*H700	750		1,760,000
DK12A80	W765*D280*H700	800		1,760,000
DK12A85	W810*D280*H700	850		1,820,000
DK12A90	W865*D280*H700	900		1,820,000





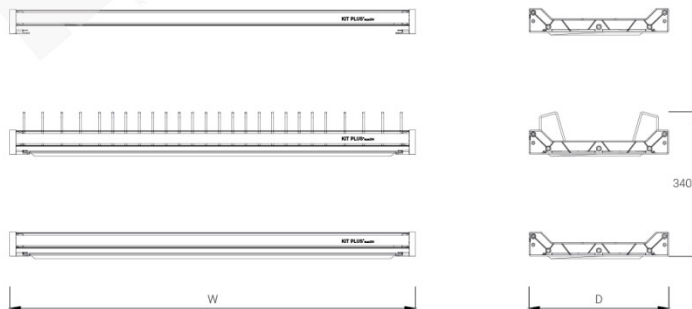
GIÁ BÁT CỐ ĐỊNH 2 TẦNG CAO CẤP

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
DK12C VIP60	W565*D280*H550	600	Inox 304	2,470,000
DK12C VIP70	W665*D280*H550	700		2,560,000
DK12C VIP80	W765*D280*H550	800		2,650,000
DK12C VIP90	W865*D280*H550	900		2,740,000



Tối đa
15KG





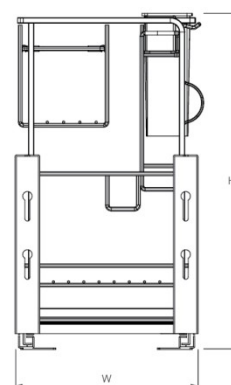
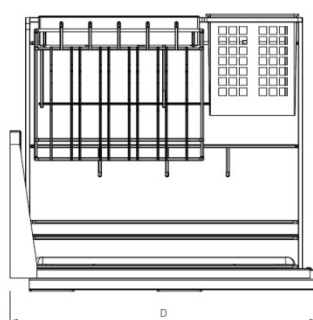
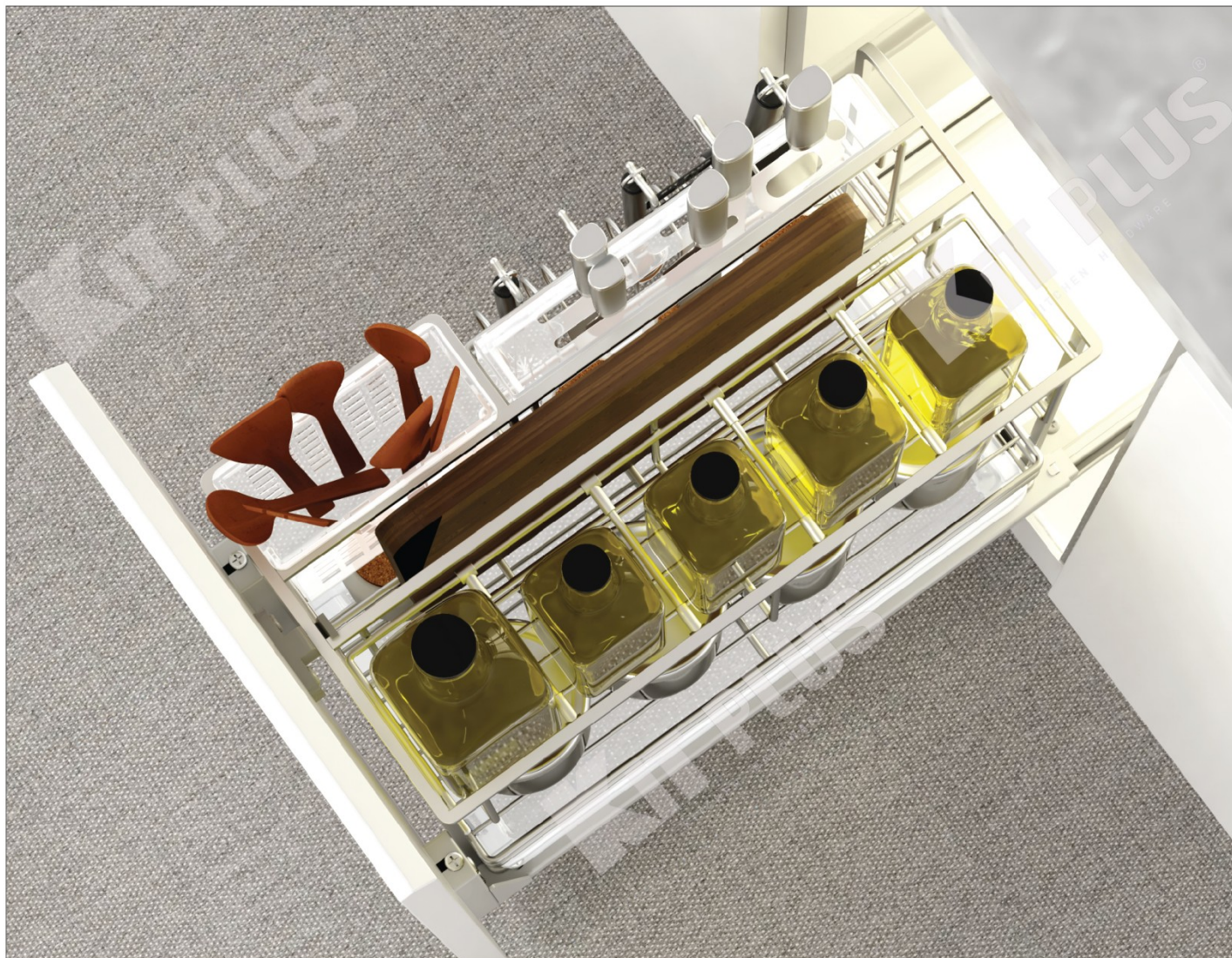
GIÁ BÁT CỐ ĐỊNH 3 TẦNG CAO CẤP

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK12B VIP60	W565*D280*H700	600	Inox 304	3,710,000
DK12B VIP70	W665*D280*H700	700		3,820,000
DK12B VIP80	W765*D280*H700	800		3,970,000
DK12B VIP90	W865*D280*H700	900		4,120,000



Tối đa
25KG

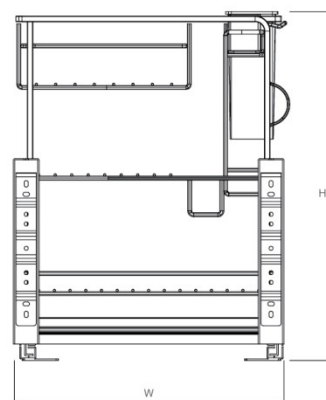
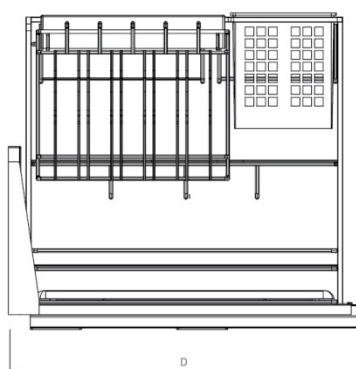
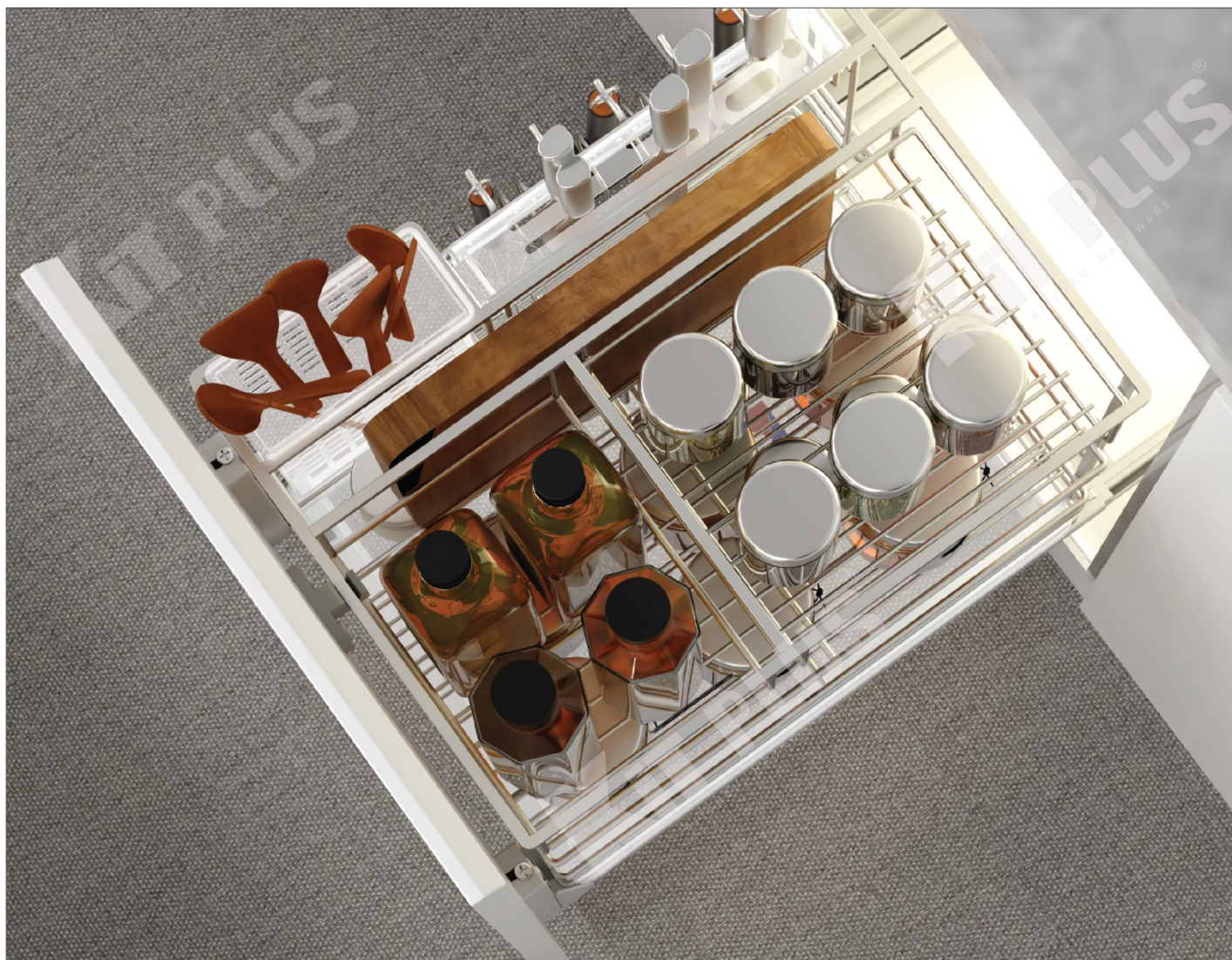




GIÁ DAO THỐT INOX NAN VUÔNG

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DE 30T	W265*D450*H455	300	Inox 304	3,180,000





GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN VUÔNG

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DE 35T	W315*D450*H455	350	Inox 304	3,290,000
DE 40T	W365*D450*H455	400		3,410,000



GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
EC VIP20	W165*D450*H455	200	Inox 304	3,150,000



GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
EC VIP25	W215*D450*H455	250	Inox 304	3,240,000



GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
EC VIP30	W265*D450*H455	300	Inox 304	3,320,000



GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
EC VIP35	W315*D450*H455	350	Inox 304	3,440,000

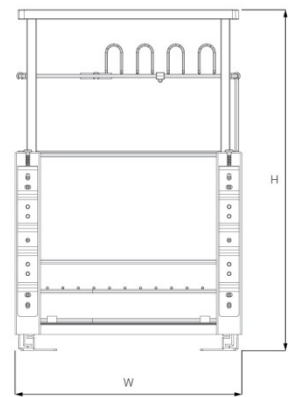
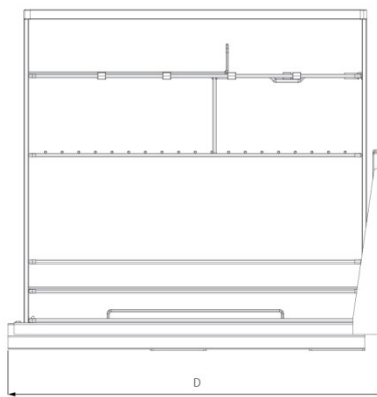




GIÁ ĐẠO THỐT INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
EC VIP40	W365*D450*H455	400	Inox 304	3,590,000

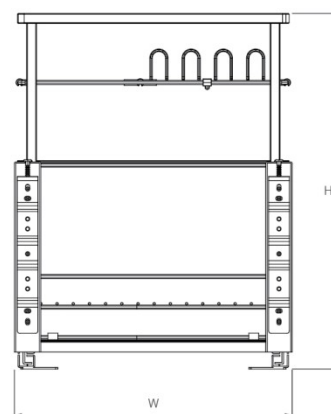
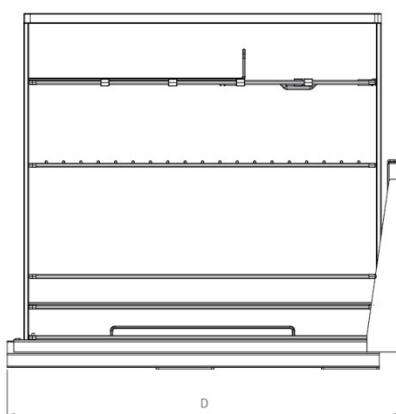




GIÁ GIA VỊ INOX NAN DỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DS 25	W215*D450*H465	250	Inox 304	3.230.000
DS 30	W265*D450*H465	300		3.380.000

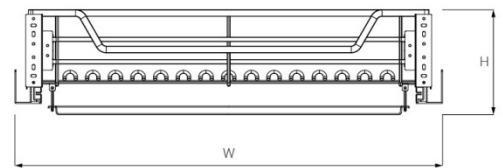
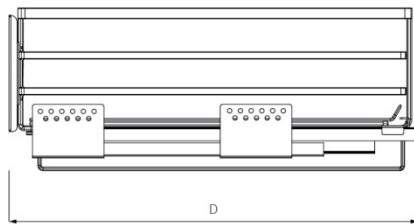




GIÁ GIA VỊ INOX NAN ĐỆT KHUNG INOX 304

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DS 35	W315*D450*H465	350	Inox 304	3,500,000
DS 40	W365*D450*H465	400		3,680,000

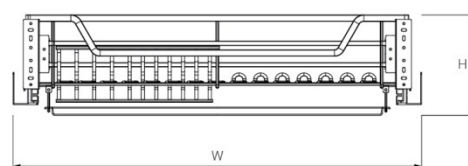
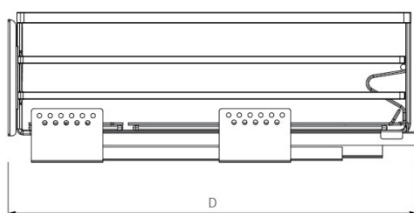
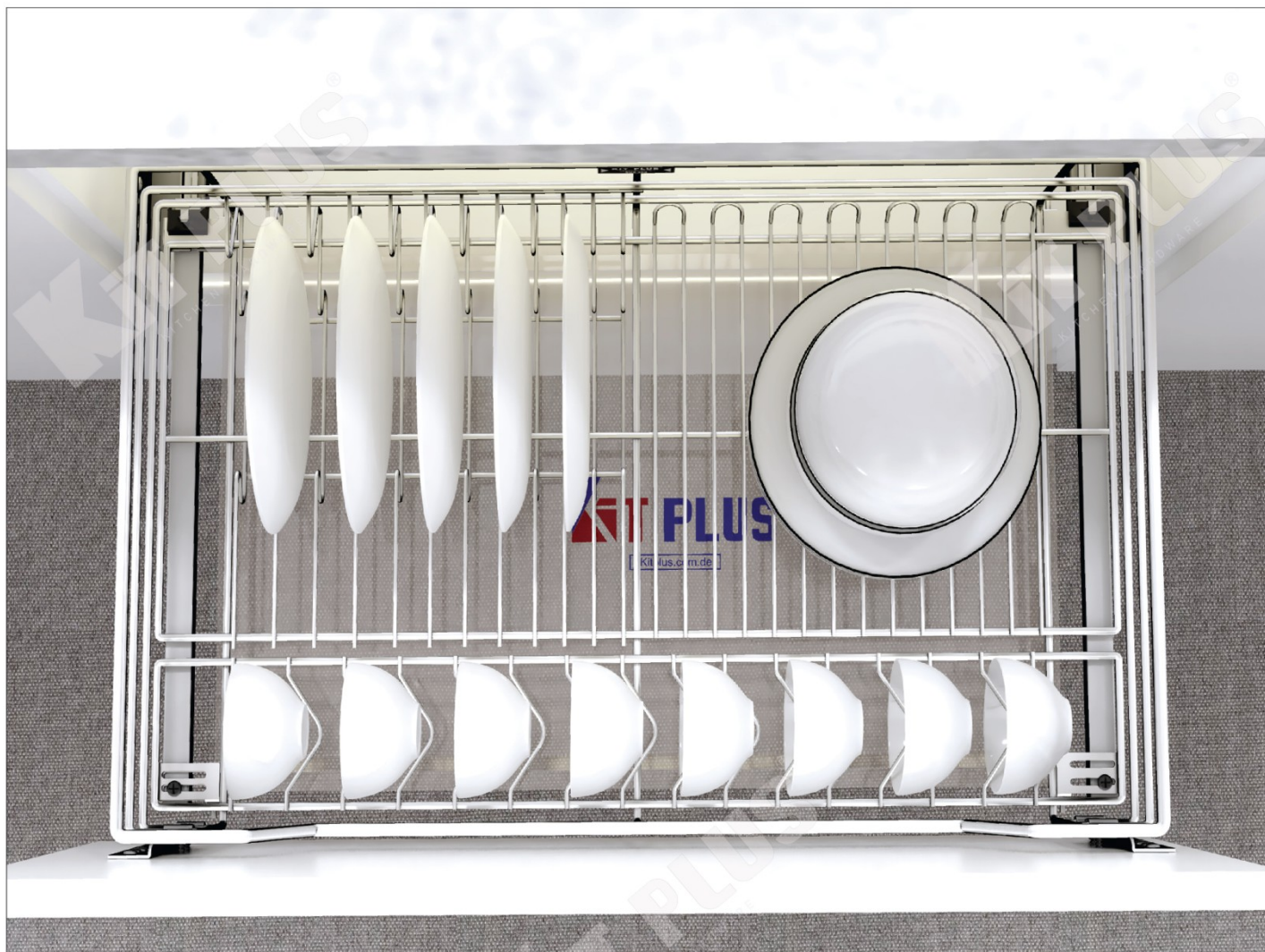




GIÁ XOONG NỒI INOX NAN TRÒN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DG70S	W665*D490*H200	700	Inox 304	2.970.000
DG80S	W765*D490*H200	800		3.060.000
DG90S	W865*D490*H200	900		3.180.000





GIÁ XOONG NỒI, BÁT ĐĨA ĐA NĂNG INOX NAN TRÒN

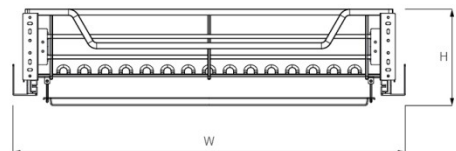
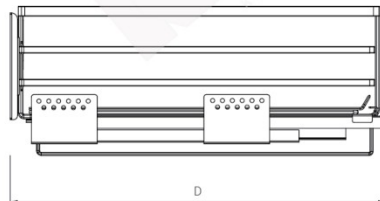
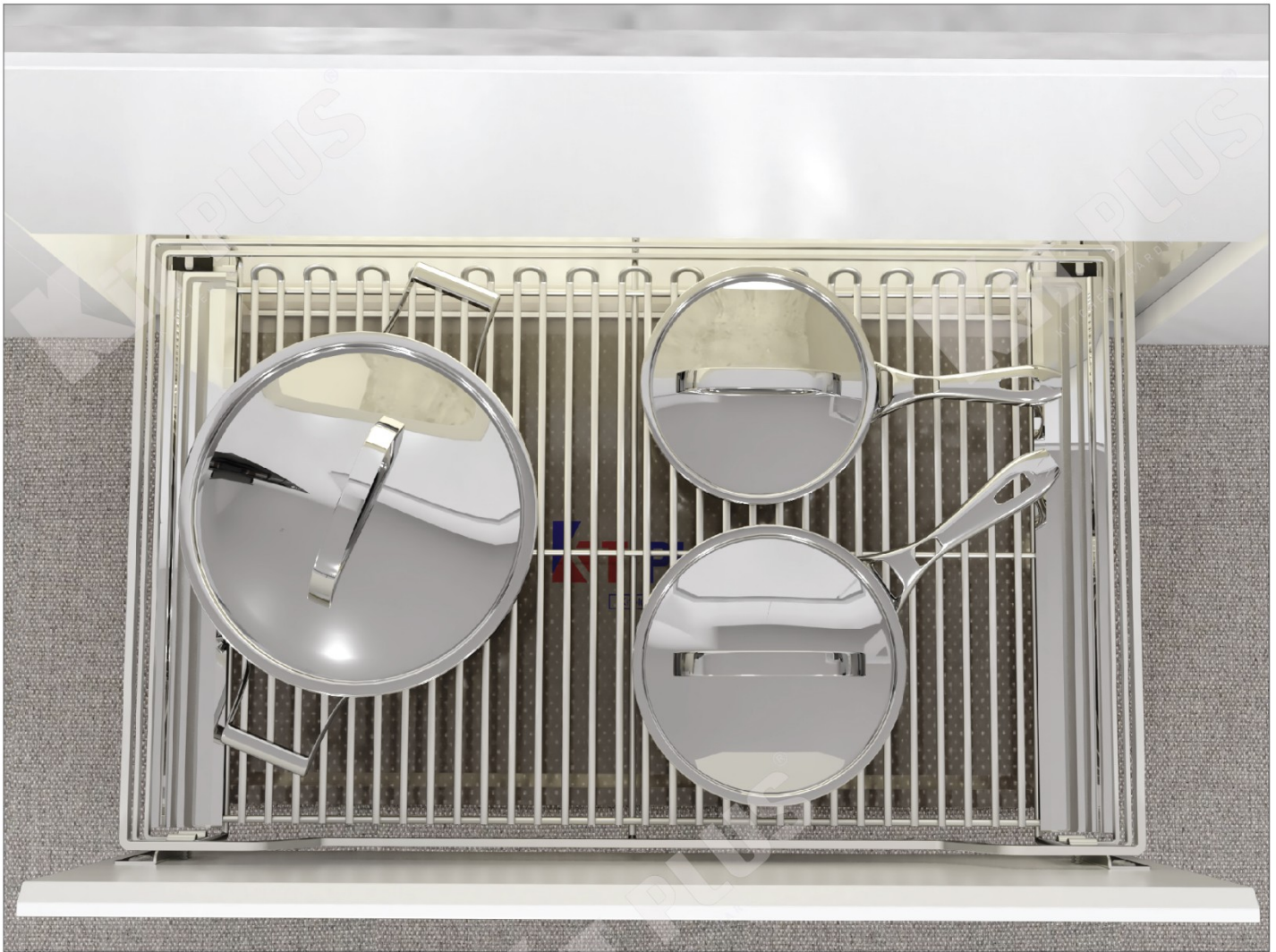
Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DM70S	W665*D490*H200	700	Inox 304	3,030,000
DM80S	W765*D490*H200	800		3,120,000
DM90S	W865*D490*H200	900		3,240,000

KIT PLUS[®]
KITCHEN HARDWARE



Tối đa
35KG





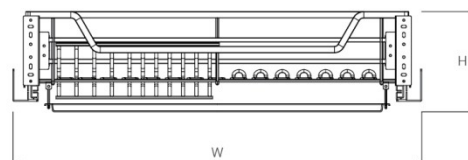
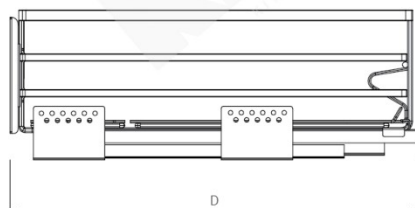
GIÁ XOONG NỒI INOX NAN DỆT SÀN ĐÁY OVAL

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
BG VIP60	W565*D490*H200	600	Inox 304	3,180,000
BG VIP70	W665*D490*H200	700		3,240,000
BG VIP75	W715*D490*H200	750		3,320,000
BG VIP80	W765*D490*H200	800		3,410,000
BG VIP90	W865*D490*H200	900		3,500,000



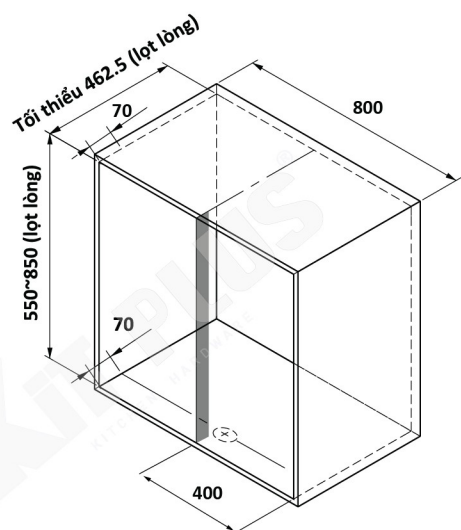
Tối đa
35KG





GIÁ XOONG NỒI, BÁT ĐĨA ĐA NĂNG INOX NAN ĐỆT SÀN ĐÁY OVAL

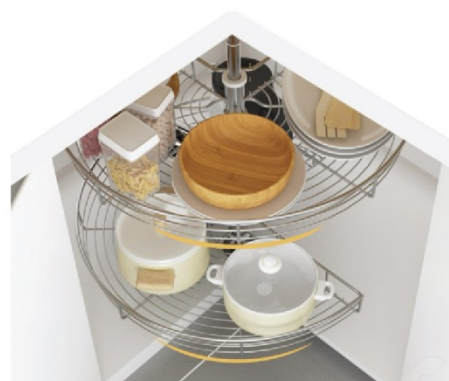
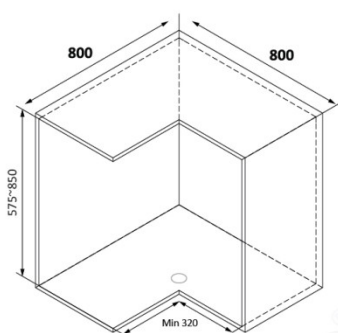
Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
BM VIP60	W565*D490*H200	600	Inox 304	3,240,000
BM VIP70	W665*D490*H200	700		3,320,000
BM VIP75	W715*D490*H200	750		3,410,000
BM VIP80	W765*D490*H200	800		3,500,000
BM VIP90	W865*D490*H200	900		3,590,000





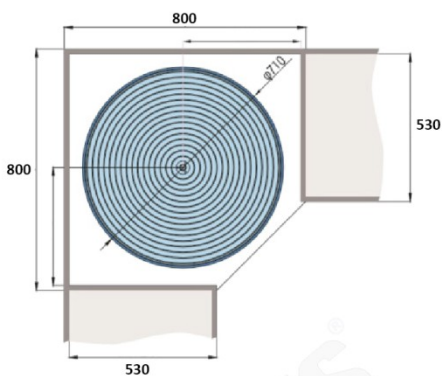
GÓC XOAY INOX NAN MỞ 1/2 - 180°

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK 180B VIP	ø710*575	800	Inox 304	3,380,000



GÓC XOAY INOX NAN MỞ 3/4 - 270°

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK270	ø710*H550-850	800	Inox 304	3,440,000



GÓC XOAY INOX NAN MỞ TOÀN PHẦN - 360°

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Sản Phẩm Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DK360	ø710*H550-850	800	Inox 304	3,710,000

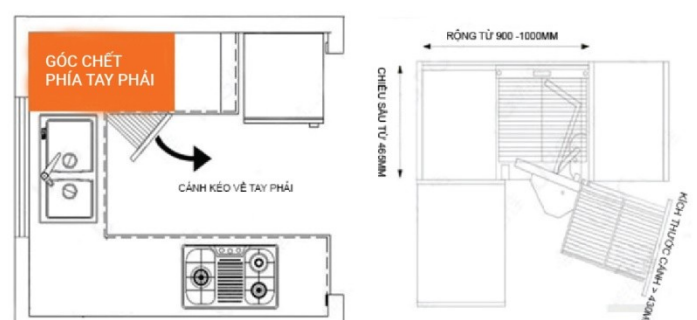




GIÁ LIÊN HOÀN BÊN TRÁI



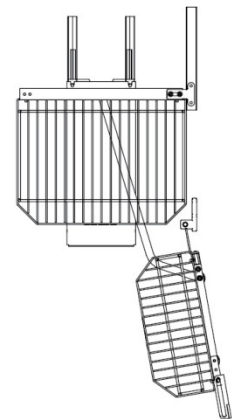
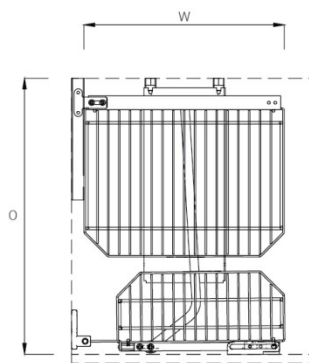
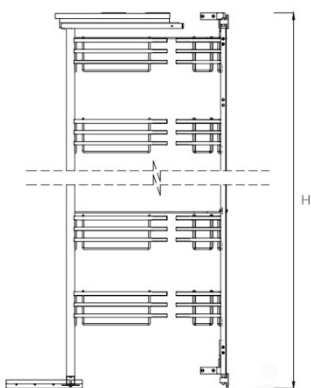
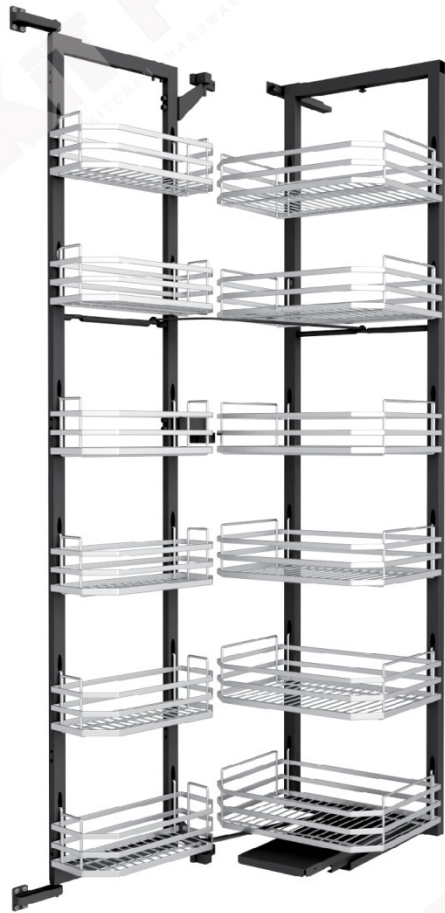
GIÁ LIÊN HOÀN BÊN PHẢI



GIÁ LIÊN HOÀN INOX NAN TÍCH HỢP KHAY HỨNG NƯỚC

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
DK16B VIP - L	W(900-1000)*D465*H650	900-1000 (KT Cánh>430)	Inox 304	11.530.000
DK16B VIP - R	W(900-1000)*D460*H650	900-1000 (KT Cánh>430)		11.530.000

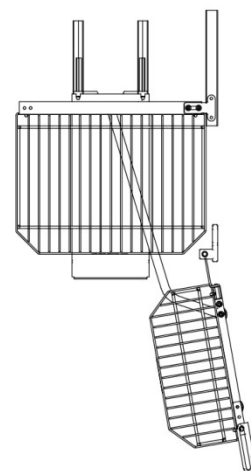
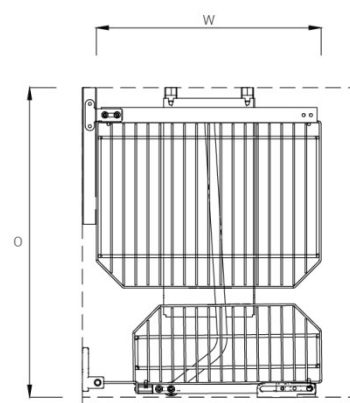
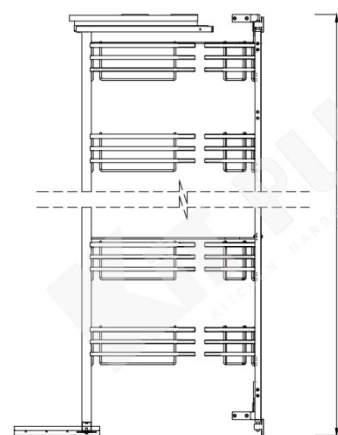




TỦ KHO INOX NAN DỆT 6 TẦNG - RAY GIẢM CHẤN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Số Tầng	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
TK24A VIP	W415*D500*H(>1700)	450	6	Inox 304	11,410,000





TỦ KHO HỘP CAO CẤP - RAY GIẢM CHẤN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Số Tầng	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DTK061	W415*D500*H(<1700)	450	5	Tempered Glass & Aluminum Fluorocarbon	9,480,000
DTK062	W415*D500*H(>1700)	450	6		9,800,000





THÙNG GẠO ÂM TỬ 2 NÚT ẮN THÔNG MINH

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DB18	W260*D450*H480	300	ABS	2,760,000





RB29B



RB29A



THÙNG GẠO MẶT GƯƠNG MÀU ĐEN - BẠC

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
RB29A	W260*D460*H650	300	2,520,000
RB29B	W260*D460*H650	300	2,520,000

LẮP ĐẶT ĐƠN GIẢN



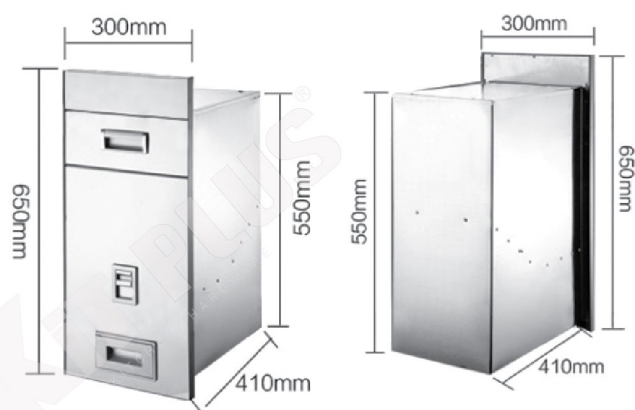
1. Vệ Sinh Không Tủ

2. Lắp 4 Chân Nhựa Vào Đáy Tủ



3. Đưa Tủ Gạo Vào Hộp Tủ

4. Đã Hoàn Thiện





THÙNG GẠO MẶT GƯƠNG ĐIỆN TỬ

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
D32E	W260*D460*H650	300	3,680,000

KIT PLUS GERMANY

ROTARY LINKAGE TRASH CAN, SAVE SPACE, GOOD HELP AT HOME LIFE, QUALITY AND TRUSTWORTHY





THÙNG RÁC INOX TRÒN GẮN CÁN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DF08L	W315*D315*H360	350	Inox	1,060,000
DF14L	W365*D365*H430	400		1,260,000



THÙNG RÁC RAY TRƯỢT 2 NGĂN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DF30	W260*D480*H425	300	Nhựa	2,790,000





GIÁ ĐỂ CHẤT TẨY RỬA ĐÁY ĐẶC

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DH25	W190*D450*H480	200	Inox	2,440,000



GIÁ ĐỂ CHẤT TẨY RỬA INOX NAN

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DIO35	W265*D450*H410	300	Inox 304	3,400,000



KN60



KN70



KN80



KN90

KHAY CHIA THÌA DĨA NHỰA CAO CẤP

Mã Sản Phẩm		Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
KN60	Màu xám	W540*D485*H55	600	720,000
KN70		W635*D485*H55	700	820,000
KN80		W735*D485*H55	800	900,000
KN90		W835*D485*H55	900	1,020,000



KHAY CHIA THÌA DĨA INOX

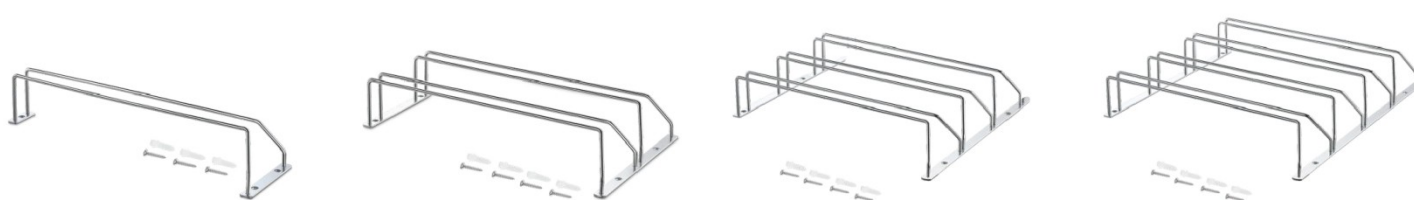
Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
KC42	W280*D422*H64	300	Inox 304	1,440,000



KHAY CHIA THÌA DĨA INOX MỞ RỘNG

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Khoang Tủ T(mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
KC45	W376*D422*H64	400	Inox 304	1,710,000





TREO LY

Mã Sản Phẩm	Quy Cách Lắp Đặt Rộng * Sâu * Cao (mm)	Chất Liệu	Đơn Giá Chưa Vat (vnđ)
DHC01	W90*D290*H65	Inox 304	280,000
DHC02	W180*D290*H65		420,000
DHC03	W270*D290*H65		700,000
DHC04	W360*D290*H65		840,000



PISTON CÁNH TỦ

Mã Sản Phẩm	Kích Thước	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DT80N	265mm	45.000
DT100N	265mm	50.000
DT120N	265mm	55.000
DT150N	265mm	60.000



Điều chỉnh lực



Tháo lắp đơn giản

PISTON CÁNH TỦ CÓ GIẢM CHẤN

Mã Sản Phẩm	Kích Thước	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DJ80N	265mm	100.000
DJ100N	265mm	110.000
DJ120N	265mm	120.000
DJ150N	265mm	130.000



RAY BI 3 TẦNG KHÔNG GIẢM CHẮN SIZE 45

Mã Sản Phẩm	Tải Trọng T(mm)	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DX250	45KG	75.000
DX300	45KG	90.000
DX350	45KG	105.000
DX400	45KG	120.000
DX450	45KG	135.000
DX500	45KG	150.000

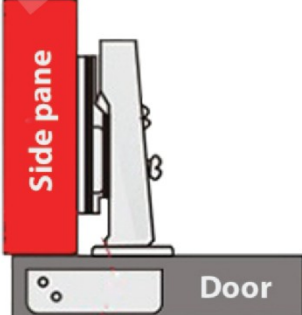
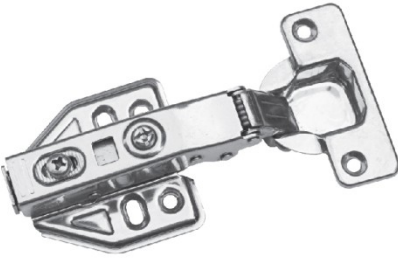


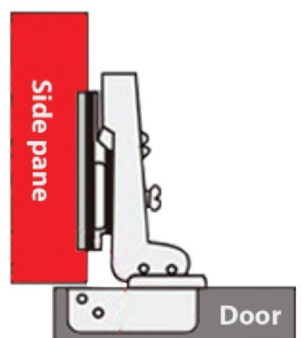
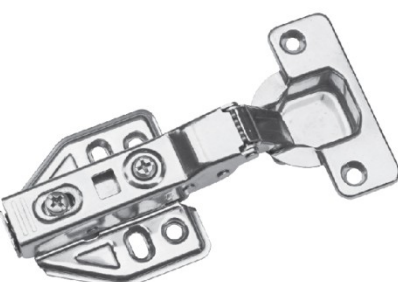
RAY BI GIẢM CHẮN CAO CẤP SIZE 45

Mã Sản Phẩm	Tải Trọng T(mm)	Đơn Giá Chưa Vat (vnd)
DY300	45KG	200,000
DY350	45KG	220,000
DY400	45KG	240,000
DY450	45KG	260,000
DY500	45KG	280,000



BẢN LỀ INOX

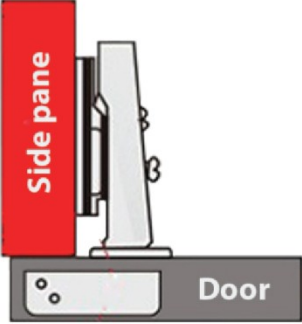
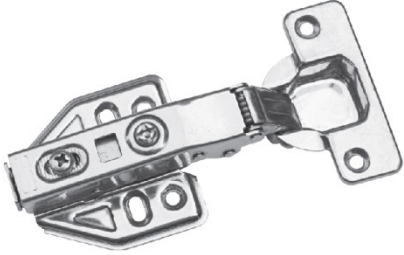
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ THẲNG
	DC01	Chiếc	40.000	

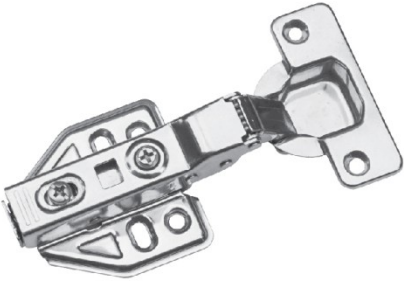
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 1/2
	DC02	Chiếc	40.000	

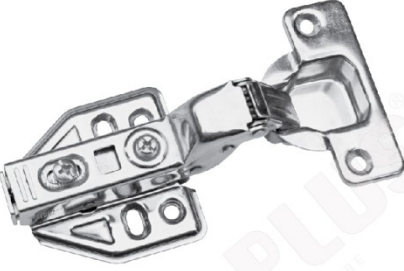
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 3/4
	DC03	Chiếc	40.000	



BẢN LỀ INOX 304

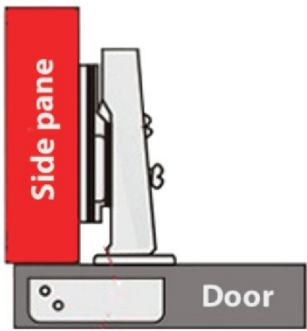
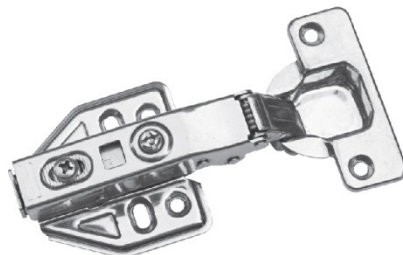
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ THẲNG
	DA01	Chiếc	55.000	

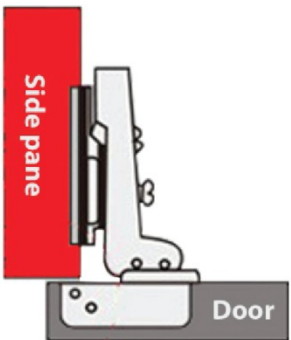
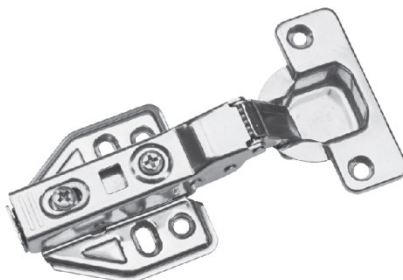
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 1/2
	DA02	Chiếc	55.000	

ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 3/4
	DA03	Chiếc	55.000	



BẢN LỀ INOX 304 CAO CẤP

ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ THẲNG
	D001	Chiếc	75.000	

ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 1/2
	D002	Chiếc	75.000	

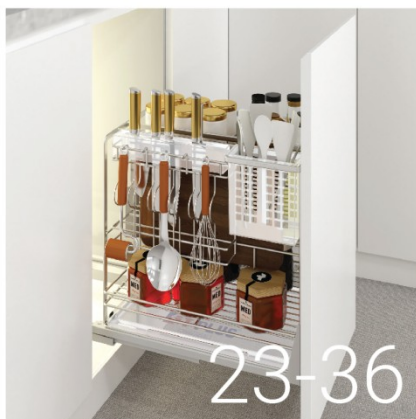
ẢNH CHI TIẾT	MÃ HÀNG	ĐƠN VỊ	GIÁ BÁN	BẢN LỀ CONG 3/4
	D003	Chiếc	75.000	

MỤC LỤC



07-22

GIÁ BÁT



23-36

GIÁ DAO THỚT +
GIÁ GIA VỊ



37-44

GIÁ XOONG NỒI



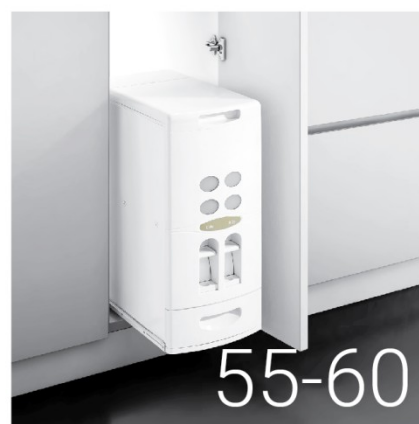
45-50

GÓC XOAY +
GIÁ LIÊN HOÀN



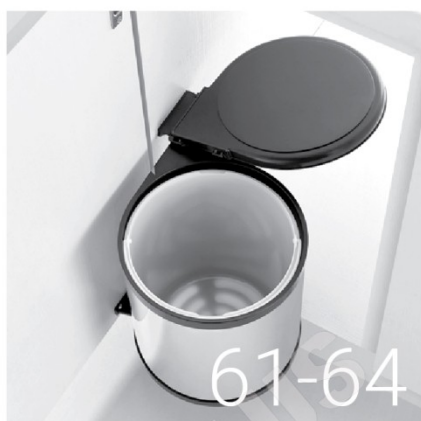
51-54

TỦ KHO



55-60

THÙNG GẠO



61-64

THÙNG RÁC +
GIÁ CHẮT TẮY



65-68

KHAY CHIA THÌA, Dĩa
+ TREO LY



69-73

PISTON + RAY BI +
BẢN LỀ



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG D-HOME VIỆT NAM

Website: www.kitplus.vn / www.kitplus.com.de

Hotline: 1900.9696.41

VPGD Hà Nội:

DX04, Khu Tổng Cục 5, Bộ Công An,
Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội.
ĐT: 0246.293.1545

VPGD Miền Nam:

Số 440 Bình Quới, P. 28, Q. Bình Thạnh,
TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: 028.6297.8566 - 0911.720.720

VPGD Miền Trung:

Số 90 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông,
Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0905.484.299
Số 239 Tố Hữu, P. Khuê Trung, Q. Cẩm Lệ,
TP. Đà Nẵng
ĐT: 0901.172.567

